

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 48/2025/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên,
vận động viên thể thao tài năng thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 32/2018/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

Căn cứ Nghị định số 152/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;

Xét Tờ trình số 215/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tài năng thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 70/BC-VHXXH ngày 09/12/2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tài năng thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này quy định một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tài năng thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Bãi bỏ Điều 3, khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định chính sách thu hút, đãi ngộ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023 - 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố căn cứ nội dung Nghị quyết tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ban CTĐB-UBTVQH;
- Vụ pháp chế: Bộ TC, Bộ VH-TT & DL;
- Cục KTVB & QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Các Ban của HĐND TP;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường, đặc khu thuộc thành phố;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Cơ quan Công báo thành phố;
- Lưu: VT, CTĐ.



Nguyễn Đức Dũng



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên,
vận động viên thể thao tài năng thành phố Đà Nẵng**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 48/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025
của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định nội dung và mức chi chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tài năng thành phố Đà Nẵng, cụ thể:

1. Chính sách trợ cấp trách nhiệm thường xuyên khi huấn luyện viên, vận động viên tham gia các đội tuyển quốc gia.
2. Chính sách hỗ trợ đăng cấp, phá kỷ lục quốc gia, kỷ lục quốc tế.
3. Chính sách đối với môn Bóng chuyền trong nhà.
4. Chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên nước ngoài.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Huấn luyện viên, vận động viên tài năng thành phố Đà Nẵng đạt thành tích đáp ứng các tiêu chí cụ thể được quy định tại Điều 3, 4, 5, 6 Quy định này.
2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện chính sách đặc thù cho huấn luyện viên, vận động viên tài năng thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Chính sách trợ cấp trách nhiệm thường xuyên khi huấn luyện viên, vận động viên tham gia các đội tuyển quốc gia

1. Đối tượng hỗ trợ: Vận động viên, huấn luyện viên thuộc các đội tuyển thể thao thành phố được triệu tập tập huấn tại các đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia theo quyết định triệu tập của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian hưởng chế độ: Theo thời gian thực tế được triệu tập tập huấn tại các đội tuyển quốc gia.

3. Ngoài chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên tập huấn tại các đội tuyển quốc gia, đội tuyển trẻ quốc gia theo quyết định triệu tập của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành, vận động viên, huấn luyện viên được hỗ trợ hằng ngày như sau:

- a) Tập huấn đội tuyển quốc gia: 235.000 đồng/người/ngày;
- b) Tập huấn đội tuyển trẻ quốc gia: 135.000 đồng/người/ngày.

Điều 4. Chính sách hỗ trợ đăng cấp, phá kỷ lục quốc gia, kỷ lục quốc tế

1. Đối tượng hỗ trợ: Vận động viên thể thao (đang hợp đồng tập luyện, thi đấu với thành phố Đà Nẵng) được phong đăng cấp theo Quyết định của Liên

đoàn thể thao quốc gia từng môn hoặc cơ quan có thẩm quyền. Vận động viên phá kỷ lục quốc gia, phá kỷ lục quốc tế.

a) Trường hợp vận động viên được phong nhiều đẳng cấp thì chỉ hỗ trợ 01 đẳng cấp cao nhất.

b) Trường hợp vận động viên phá nhiều kỷ lục thì chỉ hỗ trợ 01 mức phá kỷ lục cao nhất.

2. Thời gian hưởng chế độ

a) Đối với chế độ hỗ trợ đẳng cấp, thời gian hỗ trợ tối đa 12 tháng, tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định phong đẳng cấp.

b) Đối với chế độ hỗ trợ phá kỷ lục, thời gian hỗ trợ là 12 tháng, tính từ ngày công bố kỷ lục của cơ quan có thẩm quyền.

3. Mức chi

a) Vận động viên kiện tướng: 2.000.000 đồng/tháng.

b) Vận động viên cấp I: 1.000.000 đồng/tháng.

c) Vận động viên phá kỷ lục quốc gia: 3.000.000 đồng/tháng.

d) Vận động viên phá kỷ lục quốc tế: 5.000.000 đồng/tháng.

Điều 5. Chính sách đối với môn Bóng chuyền trong nhà

1. Đối tượng hỗ trợ: Huấn luyện viên, vận động viên thi đấu tại giải Bóng chuyền vô địch quốc gia.

2. Mức chi

Ngoài chế độ đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện và thi đấu theo quy định hiện hành, vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện hoặc thi đấu giải Bóng chuyền vô địch quốc gia được hỗ trợ thêm hàng tháng:

a) Vận động viên đội hình chính (07 vận động viên) 15.000.000 đồng/người/tháng; vận động viên đội dự bị (07 vận động viên) 7.500.000 đồng/người/tháng.

b) Huấn luyện viên trưởng (01 huấn luyện viên) 15.000.000 đồng/người/tháng; huấn luyện viên phó (01 huấn luyện viên) 7.500.000 đồng/người/tháng.

Điều 6. Chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên nước ngoài

1. Đối tượng hỗ trợ: Huấn luyện viên nước ngoài, vận động viên nước ngoài (bao gồm người Việt Nam định cư ở nước ngoài) ký hợp đồng huấn luyện, thi đấu cho các đội tuyển thể thao thành phố Đà Nẵng.

2. Mức chi

a) Trả lương không quá 1.040.000.000 đồng/người/năm đối với các huấn luyện viên nước ngoài có kinh nghiệm trên 05 (năm) năm huấn luyện và đã đào tạo các vận động viên đạt huy chương vàng giải vô địch trẻ Đông Nam Á trở lên hoặc huy chương vàng giải trẻ quốc gia trở lên (đối với quốc gia nằm trong top

20 Olympic). Đối với môn tập thể (Bóng chuyền trong nhà) thì huấn luyện viên phải từng huấn luyện đội tuyển quốc gia, hoặc huấn luyện câu lạc bộ đạt thành tích trong top 10 tại các giải chuyên nghiệp ở các quốc gia.

b) Trả lương không quá 780.000.000 đồng/người/năm (hoặc mùa giải đấu vô địch quốc gia hằng năm đối với môn tập thể là Bóng chuyền trong nhà) đối với vận động viên nước ngoài đã từng đạt huy chương giải vô địch trẻ Đông Nam Á trở lên hoặc huy chương vàng giải trẻ quốc gia trở lên (đối với quốc gia nằm trong top 20 Olympic). Đối với môn tập thể (Bóng chuyền trong nhà) thì vận động viên phải từng là thành viên đội tuyển quốc gia, hoặc từng thi đấu tại các giải chuyên nghiệp ở các quốc gia.

Điều 7. Nguồn kinh phí chi trả

1. Kinh phí chi trả được sử dụng từ nguồn kinh phí sự nghiệp thể thao bố trí trong dự toán chi hằng năm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Khuyến khích các cá nhân, đơn vị và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ cho huấn luyện viên, vận động viên tài năng.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, các cơ quan có liên quan triển khai và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết này.